

Kính gửi: - Ban Chủ nhiệm Khoa, Trung tâm;
- Chương trình Việt – Pháp;
- Văn phòng Đào tạo Quốc tế.

Căn cứ Quyết định số 728/QĐ-ĐHBK ngày 08/4/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho SV bậc đại học hệ chính quy trường (<https://hcmut.edu.vn/tintuc/quy-dinh-hoc-bong-khuyen-khich>);

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-ĐHBK ngày 11/02/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho SV bậc đại học hệ chính quy trường ban hành kèm theo Quyết định số 728/QĐ-ĐHBK ngày 08/4/2021 của Hiệu trưởng (<https://hcmut.edu.vn/news/item/7981>);

Phòng CTCT-SV thông báo mức chuẩn và kết quả dự kiến học bổng khuyến khích (HBKK) học tập sinh viên HK221. Cụ thể như sau:

1. Thông tin chung

Sau thời gian cho sinh viên phản hồi thông tin xét HBKK (điểm trung bình, số tín chỉ, ...) HK221 (từ ngày 02-09/10/2023), Phòng CTCT-SV và Văn phòng Đào tạo quốc tế đã đưa thông tin xét HBKK học tập HK221 trên trang mybk.hcmut.edu.vn/bảngđiểm.


HBKK học tập HK221 được xét theo thứ tự ưu tiên:

| TT | Tiêu chí | Các khóa khác | K2021 | K2022 |
|----|---|---------------|-------|-------|
| 1 | Điểm trung bình học kỳ theo thang điểm 4 | | X | X |
| | Điểm trung bình học kỳ theo thang điểm 10 | X | X | X |
| 2 | Điểm rèn luyện năm học 2021-2022 | X | X | |
| 3 | Điểm trung bình tích lũy theo thang điểm 4 | | X | X |
| | Điểm trung bình tích lũy theo thang điểm 10 | X | X | X |
| 4 | Số tín chỉ tích lũy học kỳ | X | X | X |
| 5 | Số tín chỉ tích lũy | X | X | X |
| 6 | Ưu tiên khác: ngày công tác xã hội,... | | X | X |

Kết quả dự kiến xét học bổng khuyến khích học tập HK221 sẽ thay đổi hoặc giảm số sinh viên hoặc bổ sung thêm cho phù hợp với quỹ học bổng căn cứ vào phản hồi của sinh viên.

*Để việc thanh toán học bổng khuyến khích đến sinh viên được thực hiện thuận lợi, nhanh chóng, Phòng CTCT-SV yêu cầu các **sinh viên chính quy hệ tiêu chuẩn** (không bao gồm sinh viên chính quy chương trình chất lượng cao, tiên tiến, chuyển tiếp quốc tế, chất lượng cao Tăng cường tiếng Nhật, Tăng cường tiếng Nhật) có tên trong kết quả dự kiến kiểm tra thông tin tài khoản ngân hàng OCB trên BKPay, nếu chưa có thông tin tài khoản thì phải tiến hành cập nhật.*

Lưu ý: Đề nghị sinh viên **K2019 và Việt – Pháp K2018** dự kiến tốt nghiệp trong đợt tháng 11/2023 cung cấp thông tin email cá nhân (không phải email SV trường) qua mã QR sau để thuận lợi cho Phòng CTCT-SV và VP. ĐTQT gửi thông tin khi xét **HBKK HK221, HK222**.

| | |
|---|---|
| Việt - Pháp K2018, K2019 hệ tiêu chuẩn | K2019 chương trình chất lượng cao, tiên tiến, chất lượng cao Tăng cường tiếng Nhật, Tăng cường tiếng Nhật |
|  |  |

2. Đối với sinh viên chính quy hệ tiêu chuẩn

2.1. Mức học bổng khuyến khích:

| Loại | HK221 | SV khóa 2021 | SV khóa 2022 |
|------|------------|--------------|--------------|
| 1 | 7.020.000đ | 14.400.000đ | 16.500.000đ |
| 2 | 6.435.000đ | 13.200.000đ | 15.125.000đ |
| 3 | 5.850.000đ | 12.000.000đ | 13.750.000đ |

2.2. Sinh viên xét thấy đủ điều kiện nhưng không có tên trong kết quả dự kiến xét học bổng, nếu có thắc mắc sinh viên phản hồi qua mã QR sau để đề nghị xem xét, kiểm tra.

Lưu ý: Phòng CTCT-SV chỉ giải quyết các phản hồi về HBKK HK221 qua form theo mã QR trên.



2.3. Dự kiến mức chuẩn xét HBKK theo khóa ngành khóa 2018, 2019, 2020:



2.4. Dự kiến mức chuẩn xét HBKK theo khóa ngành khóa 2021:



2.5. Dự kiến mức chuẩn xét HBKK theo khóa ngành khóa 2022:



3. Đối với SV chính quy chương trình chất lượng cao, tiên tiến, chuyển tiếp quốc tế, chất lượng cao Tăng cường tiếng Nhật, Tăng cường tiếng Nhật.

3.1. Mức học bổng khuyến khích:

| Chương trình | Loại | HK221 | K2021 | K2022 |
|--|------|-------------|-------------|-------------|
| Chất lượng cao – Tiên tiến – Chuyển tiếp quốc tế | 1 | 36.000.000đ | 39.600.000đ | 43.200.000đ |
| | 2 | 33.000.000đ | 36.300.000đ | 39.600.000đ |
| | 3 | 30.000.000đ | 33.000.000đ | 36.000.000đ |
| Chất lượng cao Tăng cường tiếng Nhật | 1 | 30.000.000đ | 30.000.000đ | 33.000.000đ |
| | 2 | 27.500.000đ | 27.500.000đ | 30.250.000đ |
| | 3 | 25.000.000đ | 25.000.000đ | 27.500.000đ |
| Tăng cường tiếng Nhật | 1 | | 30.000.000đ | 33.000.000đ |
| | 2 | | 27.500.000đ | 30.250.000đ |
| | 3 | | 25.000.000đ | 27.500.000đ |

3.2. Sinh viên xét thấy đủ điều kiện nhưng không có tên trong kết quả dự kiến xét học bổng, nếu có thắc mắc sinh viên phản hồi qua mã QR sau để đề nghị xem xét, kiểm tra.



Lưu ý: VP. ĐTQT chỉ giải quyết các phản hồi về HBKK HK221 qua form theo mã QR trên.

3.3. Dự kiến mức chuẩn xét HBKK theo khóa ngành HK221:



(221_HB_KKHT_DC_K2020 ve truoc)

3.4. Dự kiến mức chuẩn xét HBKK theo khóa ngành khóa 2021:



(221_HB_KKHT_DC_K2021)

3.5. Dự kiến mức chuẩn xét HBKK theo khóa ngành khóa 2022:



(221_HB_KKHT_DC_K2022)

4. Lịch xét HBKK HK221

| Ngày (dự kiến) | Nội dung thực hiện |
|--------------------|--|
| 02/10/2023 | SV kiểm tra thông tin dữ liệu xét HBKK HK221 trên trang mybk.hcmut.edu.vn/bảng điểm (bao gồm dữ liệu về điểm số, số tín chỉ, điểm rèn luyện,...) |
| 02 - 09/10/2023 | SV phản hồi (nếu có) về thông tin xét HBKK qua form. <i>Lưu ý: sau thời gian này, các khiếu nại liên quan thông tin xét HBKK (điểm số, số tín chỉ, điểm rèn luyện ...) sẽ không được hỗ trợ giải quyết.</i> |
| 31/10/2023 | Công bố dự kiến mức chuẩn HBKK và kết quả HBKK dự kiến HK221. |
| 31/10 - 08/11/2023 | SV phản hồi kết quả HBKK dự kiến HK221 qua form <i>Lưu ý: sau thời gian này, các khiếu nại sẽ không được giải quyết.</i> |
| 23/11/2023 | Quyết định SV nhận HBKK HK221 |

Sau thời gian này, các khiếu nại liên quan đến cấp HBKK học tập HK221 sẽ không được giải quyết.

Phòng CTCT-SV kính đề nghị Khoa, Trung tâm, Văn phòng hỗ trợ thông báo sinh viên được biết.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu P.CTCT-SV.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG CTCT-SV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Đào Vũ Hoàng Nam